

Người nghệ sĩ "ngông"

Bài ca Thái Chnh Nguyn Kim Loan

Năm 1997 tôi đi a m tôi v Hà n, l n đ u tiên tôi đ c g p h hàng nhà ch ng. Ng i ch c a anh Thanh Hùng cho tôi bi t vài chi t t v anh, ng i mà tôi đã s ng chung g n 25 năm tính đ n mùa đông 1997, nh ng không bi t m t tí gì v nguyên nhân anh v t t t u y n vào Nam.

▫ Sài Gòn, anh h▫c tr▫ng K▫ s▫ Công chánh
Phú th▫ và nhi▫u ng▫ i mu▫n nh▫c nh▫ s▫ can đ▫m
c▫a anh, g▫i anh là “sinh viên v▫ t tuy▫n.”

Anh không nói, và anh ch^hng muⁿn nói vⁱ ai, nh^tt là tôi, vⁱ chuy^hn đi đ^y gian nguy c^aa anh tⁱ Hà nⁱi sang n^oc Lào. Anh h^hng mong muⁿn tôi tⁱp tⁱc s^ong bình dⁱ, tâm h^hn đⁱn giⁱn nh^h nh^hng ngày xu^un trⁱ tôi đã làm quen vⁱ câu kinh tⁱng kⁱ bên c^hnh ng^h i m^o có n^ps s^ong “c^o sĩ.”

Cho đến bây giờ, đã mười hai năm qua mà tôi cũng không nghĩ tới buổi sáng hôm nay, Chín rút tách trà rồi tôi nói, rồi tôi cầm cốc rồi chép miệng nói: “Em à, biết là Hùng học kém, nhưng mà không ai trong gia đình không thương yêu cậu à. Tính “ngông” của Hùng khiến tôi nghĩ tới trong gia đình vô cùng khổ nạn; nhất là L., anh của Hùng và N. là em của Hùng.”

Chàng nói. Tôi im lặng, không dám hỏi gì.

Một nữ buôn trầu nước bị mi nhân theo. Chị nói tiếp: “Hùng đi rồi, người đi thì thà là khờ khạo. Họ theo dõi từng bước đi, từng cử động của hai người đàn ông trong gia đình này. Tất cả nhà sống trong sự hãi hùng cùng. Nhất là L. và N. thì luôn luôn bị họ a lè hà hiếp ám nh, ăn uống không yên. Tôi ốm. Đồ ăn, đồ uống, đồ mặc, đồ dùng, tất cả đều có một bố rau muống chia cho cả nhà mỗi lần ăn uống. Một hôm, L. phải uống một ít cơm thừa để dành làm quà cho các cháu ăn vặt; vì nghĩ L. sẽ ăn so hơn thức ăn để dành “vừa tươm”, công an đến nhà điều tra, gọi lên sự công an tra vấn không biết bao nhiêu lần. Thế nhưng nhất, thì nhất là N., đã xong bốn năm rồi học mà đến ngày ra trường, họ không cấp văn bằng cho chú ý vì trong hồ sơ ghi rõ ‘có người anh ruột vừa tươm’...; người yêu của N. thì bỏ đi lấy người khác. Tất cả nghĩ đến học mà rồi

không bằng cấp, lại bị theo dõi thường xuyên, N. phải làm thủ tục xây cất nhà qua ngày.”

Chị rúm rúm nhìn mặt người đàn ông: “Thì có đau khỉ không em!!!!... Vô cùng đau khỉ. Mà thôi, chuyện đã qua, lâu quá rồi.”

Một Chỗ dăm dăm nhìn “mặt Hà Nội”, nhìn ng
hết nỗi mong manh nhỏ bé qua khung cửa. Cũng
vết tìm thấy và bình thường như hình ảnh Hà
Nội của thơ xưa, nhưng thu gọn và xa, hiện lên
trong tâm trí tôi: Hà Nội ngời sáng trong không khí
huyền diệu của sự chiêm ngắm một cách thinh
điểu, sự chiêm ngắm Cái Đẹp Hà Nội của
mặt trăng và các vì sao nhân-vật-lịch-sử.

Tôi được sinh ra ở Sài Gòn trong một chuyến buôn bán “hàng len dừ” của mẹ tôi. Nhìn thấy miền Nam nóng nực, và không muốn lờn thụt vào gia đình chông rứt giàu có, mẹ tôi thúc đẩy bố tôi rời Sài Gòn lập nghiệp.

▯ tu▯i đang thu, tôi m▯i đ▯▯c th▯y t▯n m▯t th▯
đô ngàn-năm-vàn-v▯t. Cái Th▯y c▯a đôi m▯t “th▯t”
khi▯n tôi h▯i ng▯ ngàng tr▯▯c m▯t Hà n▯i r▯t xa l▯
v▯i Hà n▯i trong Cái Th▯y c▯a tâm c▯m đ▯y m▯ng
m▯ huy▯n ho▯c.

Mười năm qua, Hà Nội tôi và tôi nhớ Cái Đập trang nhà, lịch duy trì của một thời quá khứ vĩnh cửu mà tôi âu yếm cất giữ lên một góc trái tim. Tôi nhớ THƯ Y, nhớ BÍ T “Hà Nội ba mươi sáu phố phường” trong văn chương và nghệ thuật. Hà Nội còn mãi trong tôi là Hà Nội của người làm văn nghệ.

Hà năm 1997 không còn một nét nào giống nhà Hà trong sự công thành danh hiển của tôi. Thế rồi, tôi chợt hiểu tại sao anh Thanh Hùng coi công việc nhà nghề mà anh thành công xuyên suốt là “cái bản ngu dốt.”

Cái bần ngu dốt đã phá nát, bôi bẩn “Hà nội”, Hà nội mãi mãi sáng ngời trong tim lòng yêu Cái Đẹp của người sĩ Ngụyễn Thanh Hùng.

Và anh Hùng bực lõ thái đõ “mặc hữ vô nhữn” cõa anh đõi vữi cái bõn ngu đõ t bõng nhõng hành vi, cõ chõ gây cho hữ cõm giắc khó chõu, phõi nõi là rữt, rữt “khó chõu.”

khát vọng ngời sáng muôn đóa hoa hiên dâng tuổi trẻ
và nhiệt huyết cho những công trình ích nước, lợi dân.

Mùa đông năm 1997, trên đường bay dài lê thê
từ Hà Nội trở về nước Mỹ, tâm trí tôi tràn ngập cảnh
cúng tế diễu kỳ của những thời điểm nước an bình
thành vọng: nào là những tiếng thét anh hùng liệch
nổ; nào là tiếng Văn miếu, mái chùa Tây phương,
tiếng chuông, tiếng mõ, đình trẫm hàng nghi ngút
cháy; nào là lễ vật và quần áo muôn màu rực rỡ; tất
cả hiện trong sóng nước mùa mưa Sơn tinh, Thủy
tinh.

Phi cơ vừa đáp xuống phi trường Dallas, tôi
cầm tay anh Thanh Hùng, tha thiết nói: “*Bà phải về*

*Hà Nội. Dù cho ai nói thế nào, bà cũng phải về. Một
lần trở về khi mất.*”

Nói rồi, tôi khóc. Khóc như Hà Nội. Khóc
luyện tập Cái Đẹp của một thời xa xưa trong mộng.

Giờ đây, tôi khóc. Khóc như giọng ngâm
Nguyễn Thanh Hùng.

Anh không còn nữa; anh đã ra đi vĩnh viễn.
Ngày hôm nay, 8 tháng 12 năm 2009, lễ hạ táng
Nghệ sĩ Nguyễn Thanh Hùng.

Bên bè thân yêu dưới những đóa hoa hồng lên
thi hài của anh, hát bài Biệt ly.

*Xin từ tình anh,
Lời rời mắt hàng.*

Thái Chính Nguyễn Kim Loan